

Số: 470/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 07 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 644/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đinh Xuân K, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Thôn Hoàn Kiếm 1, xã k1, huyện k2, tỉnh k3; tạm trú: Khu phố k4, phường k5, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Thôn Hoàn Kiếm 1, xã k1, huyện k2, tỉnh k3.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã k1, huyện k2, tỉnh k3 theo Giấy đăng ký kết hôn số 84 ngày 21/9/2002. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, sống không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R thống nhất xác định: Trong quá trình chung sống, ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R không có con chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R.

- Về con chung: Ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đinh Xuân K và bà Nguyễn Thị R chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0046805 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã k1, huyện k2, tỉnh k3 (theo Giấy đăng ký kết hôn số 84 ngày 21/9/2002);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tố Uyên